

TỔNG CÔNG TY CẢNG HÀNG KHÔNG VIỆT NAM - CTCP
(CẢNG HÀNG KHÔNG QUỐC TẾ CẦN THƠ)

-----***-----

HỒ SƠ MỜI THAM GIA ĐẤU GIÁ
TẠI CẢNG HÀNG KHÔNG QUỐC TẾ CẦN THƠ
(Ban hành kèm theo Quyết định số: 817 /QĐ-CHKQTCT ngày 29 / 7 /2025)
Khai thác vị trí, mặt bằng cung cấp dịch vụ vận tải hành khách bằng xe ô tô -
lựa chọn rộng rãi - phương pháp giá cao nhất

GIÁM ĐỐC

Phạm Thùy Trang

[Cần Thơ, 7/2025]

GIẢI THÍCH TỪ NGỮ VÀ TỪ VIẾT TẮT

HSĐX	Hồ sơ đề xuất
HSMTG	Hồ sơ mời tham gia
Bên mời tham gia	Cảng hàng không quốc tế Cần Thơ- Chi nhánh Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam – CTCP.
Đơn vị	Tổ chức, cá nhân hoặc kết hợp giữa các tổ chức hoặc giữa các cá nhân với nhau theo hình thức liên danh trên cơ sở thỏa thuận liên danh tham gia lựa chọn.
VNĐ	Đồng Việt Nam

CHƯƠNG I

THÔNG TIN CHUNG VÀ YÊU CẦU ĐỐI VỚI ĐƠN VỊ

I. Thông tin chung

1. Thông tin về vị trí, mặt bằng cung cấp dịch vụ vận tải hành khách bằng xe ô tô tại Cảng hàng không quốc tế Cần Thơ:

- Lô số 2: 02 quyền lên tài tại sảnh ga đến (từ trụ cầu số 08 đến trụ số 09). Một vị trí quầy giao dịch khách hàng tại cột số 8 vỉa hè dạ cầu cạn phía trước nhà ga với diện tích 4m² và 05 vị trí xe đậu chờ lên tài trong bãi đậu.
- Lô số 3: 02 quyền lên tài tại sảnh ga đến (từ trụ cầu số 10 đến trụ số 11). Một vị trí quầy giao dịch khách hàng tại cột số 10 vỉa hè dạ cầu cạn phía trước nhà ga với diện tích 4m² và 05 vị trí xe đậu chờ lên tài trong bãi đậu.
- Lô số 4: 02 quyền lên tài tại sảnh ga đến (từ trụ cầu số 11 đến trụ số 12). Một vị trí quầy giao dịch khách hàng tại cột số 11 vỉa hè dạ cầu cạn phía trước nhà ga với diện tích 4m² và 05 vị trí xe đậu chờ lên tài trong bãi đậu.

2. Thông tin về hoạt động cung cấp dịch vụ vận tải hành khách bằng xe ô tô tại vị trí, mặt bằng:

- *Lộ trình điều chỉnh mức thu/lợi ích: điều chỉnh tăng từng năm*
- *Thời gian hợp đồng:*
 - + Đối với Lô số 02: 16,5 tháng, từ ngày 16/8/2025 - 31/12/2026.
 - + Đối với Lô số 03: 16,5 tháng, từ ngày 16/8/2025 - 31/12/2026.
 - + Đối với Lô số 04: 16,5 tháng, từ ngày 16/8/2025 - 31/12/2026.

Loại hình dịch vụ vận tải: vận tải hành khách bằng xe ô tô/taxi.

- *Các quy định đối với hoạt động cung cấp dịch vụ vận tải hành khách bằng xe ô tô tại Cảng hàng không quốc tế Cần Thơ:*

- + *Công khai giá cước vận chuyển;*
- + *Đảm bảo năng lực phục vụ đáp ứng nhu cầu thực tế của nhà ga;*
- + *Cung cấp dịch vụ bảo đảm văn minh, lịch sự, an ninh trật tự;*
- + *Có quy chế kiểm soát khai thác, tuân thủ Quy định về hoạt động khai thác vận tải hành khách bằng xe ô tô/taxi tại Cảng hàng không quốc tế Cần Thơ;*

II. Yêu cầu đối với đơn vị

1. Yêu cầu về tư cách hợp lệ của đơn vị:

- *Tuân thủ các quy định của pháp luật. Thực hiện đầy đủ nghĩa vụ của chủ thể kinh doanh theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp, thuế và các quy định pháp luật khác có liên quan.*
- *Có ngành nghề kinh doanh phù hợp với loại hình dịch vụ cung cấp theo yêu cầu của Hồ sơ mời tham gia.*
- *Có Giấy phép kinh doanh vận tải bằng xe ô tô; phù hiệu khai thác dịch vụ vận tải được cơ quan có thẩm quyền tại địa phương cấp.*

- Chịu trách nhiệm về tính trung thực trong việc kê khai thông tin trong hồ sơ đề xuất; kê khai doanh thu, lợi nhuận đối với hoạt động kinh doanh; cung cấp đầy đủ các tài liệu chứng minh doanh thu, lợi nhuận đối với các hợp đồng kinh doanh theo yêu cầu của Tổng công ty, Chi nhánh.

- Thực hiện theo lộ trình của Tổng công ty về việc kết nối sử dụng hệ thống công nghệ thông tin, kết nối cơ sở dữ liệu liên quan với hệ thống công nghệ thông tin về quản lý kinh doanh dịch vụ phi hàng không của Tổng công ty.

- Không thuộc một trong các trường hợp sau:

○ Chậm thanh toán nợ gốc, lãi chậm thanh toán và khoản phạt vi phạm hợp đồng phát sinh quá 90 ngày đối với hợp đồng đã ký kết với Tổng công ty, Chi nhánh tại thời điểm tổ chức lựa chọn đối tác.

○ Trong năm gần nhất có hành vi vi phạm quy định về an ninh hàng không, an toàn hàng không, phòng chống cháy nổ, vệ sinh môi trường, dẫn đến tình huống uy hiếp an ninh, an toàn hàng không, cháy nổ, mất vệ sinh môi trường tại cảng hàng không hoặc bị cơ quan chức năng có thẩm quyền lập biên bản vi phạm 03 lần trong một năm trong quá trình kinh doanh tại cảng hàng không.

○ Trong 3 năm gần nhất có một trong hành vi vi phạm sau:

✓ Vi phạm hợp đồng ký với Tổng công ty, Chi nhánh dẫn đến việc chấm dứt hợp đồng trước thời hạn trong quá trình kinh doanh tại cảng hàng không.

✓ Gian lận trong quá trình tham gia lựa chọn hoặc gian lận trong việc kê khai doanh thu, lợi nhuận đối với hoạt động kinh doanh, khai thác dịch vụ phi hàng không tại cảng hàng không.

○ Đang trong quá trình giải thể, phá sản.

2. Yêu cầu về năng lực, kinh nghiệm:

- Doanh nghiệp có kinh nghiệm trong lĩnh vực kinh doanh vận tải hành khách bằng xe taxi/ô tô tại Cần Thơ (theo giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh do Ban ngành chức năng tại Cần Thơ cấp).

- Số lượng xe ô tô đang hoạt động của doanh nghiệp tối thiểu là 60 xe (nếu xe tư nhân hợp tác phải kèm theo bản sao hợp đồng công chứng). Xe có niên hạn sử dụng không quá thời gian theo quy định của Nhà nước tại thời điểm khai thác.

- Mỗi doanh nghiệp (kể cả Chi nhánh, Công ty con) chỉ được nộp một bộ hồ sơ tham gia đấu giá. Đồng thời, doanh nghiệp đang có hợp đồng hợp tác với Cảng HKQT Cần Thơ (kể cả Công ty con, Công ty liên quan) không được phép đăng ký tham gia lựa chọn.

CHƯƠNG II

THỦ TỤC LỰA CHỌN

STT	Nội dung	Yêu cầu
I	Phát hành HSMTG	
1	Thời gian phát hành	Từ ngày 30/7/2025 đến trước 16h30 ngày 05/8/2025.
2	Phương thức phát hành	<i>Trực tiếp hoặc qua email</i>
3	Giá bán HSMTG	-500.000 VNĐ/bộ (đã bao gồm thuế GTGT). - Phương thức thanh toán: Tiền mặt/ chuyển khoản - Trường hợp chưa mua HSMTG thì đơn vị phải trả cho bên mời tham gia một khoản tiền bằng giá bán HSMTG khi nộp HSDX (thời gian nộp tiền trước ít nhất 02 ngày trước thời điểm hết hạn nộp HSDX).
4	Làm rõ, sửa đổi HSMTG	- Trường hợp đơn vị yêu cầu làm rõ HSMTG thì phải gửi văn bản đề nghị đến bên mời tham gia. - Thời gian: tối thiểu 5 ngày trước thời điểm hết hạn nộp HSDX. - Thông tin nhận văn bản yêu cầu làm rõ: ... - Sau khi nhận được văn bản yêu cầu làm rõ HSMTG theo thời gian quy định, bên mời tham gia sẽ có văn bản trả lời và gửi cho tất cả các đơn vị mua HSMTG. - Thời gian bên mời tham gia trả lời: tối thiểu 2 ngày trước thời điểm hết hạn nộp HSDX. - Trường hợp sửa đổi HSMTG (bao gồm cả việc gia hạn thời hạn nộp HSDX nếu cần thiết), bên mời tham gia gửi văn bản sửa đổi HSMTG đến tất cả các đơn vị mua HSMTG. Tài liệu này là một phần của HSMTG. Ngoại trừ việc sửa đổi HSMTG do gia hạn thời gian nộp HSDX, việc sửa đổi các nội dung khác của HSMTG phải thực hiện tối thiểu là ... ngày làm việc trước thời điểm hết hạn nộp HSDX.
II	Chuẩn bị HSDX	
1	Ngôn ngữ HSDX	Tiếng Việt
2	Thành phần HSDX	

STT	Nội dung	Yêu cầu
a	Đơn đề nghị tham gia lựa chọn	<i>Soạn thảo theo Mẫu số 01 đính kèm</i> <i>Có chữ ký của người đại diện hợp pháp;</i> <i>Giấy ủy quyền hoặc các giấy tờ khác chứng minh tư cách đại diện của người ký.</i>
b	Tài liệu chứng minh tư cách hợp lệ	<i>Bản gốc hoặc bản sao có công chứng, chứng thực:</i> - <i>Tài liệu chứng minh đơn vị được thành lập/dăng ký hoạt động theo quy định pháp luật;</i> - <i>Giấy phép kinh doanh vận tải bằng xe ô tô;</i> - <i>Phù hiệu khai thác dịch vụ vận tải được cơ quan có thẩm quyền tại địa phương cấp;</i> - <i>Tài liệu chứng minh hoàn thành nghĩa vụ thuế của năm tài chính gần nhất so với thời điểm nộp HSDX;</i>
c	Tài liệu chứng minh về năng lực, kinh nghiệm	<i>Bản gốc hoặc bản sao có công chứng, chứng thực:</i> - <i>Tài liệu chứng minh kinh nghiệm;</i> - <i>Tài liệu chứng minh về nhân lực;</i> - <i>Báo cáo tài chính của 02 năm gần nhất so với thời điểm nộp HSDX;</i>
d	Bảo đảm tham gia lựa chọn	- Thời gian nộp: trước thời điểm hết hạn nộp HSDX - Giá trị: 2% mức thu/lợi ích khởi điểm một năm như sau: + Giá trị tiền đảm bảo tham gia lựa chọn/đấu giá Lô số 2: 14.400.000 đồng (<i>Bằng chữ: Mười bốn triệu bốn trăm nghìn đồng chẵn</i>). Tiền đảm bảo tham gia lựa chọn/đấu giá không tính lãi trong mọi trường hợp. (Tương đương khoảng 2% giá khởi điểm của Lô 2 với thời hạn hợp đồng 12 tháng). + Giá trị tiền đảm bảo tham gia lựa chọn/đấu giá Lô số 3: 12.960.000 đồng (<i>Bằng chữ: Mười hai triệu chín trăm sáu mươi nghìn đồng chẵn</i>). Tiền đảm bảo tham gia lựa chọn/đấu giá không tính lãi trong mọi trường hợp. (Tương đương khoảng 2% giá khởi điểm của Lô 3 với thời hạn hợp đồng 12 tháng). + Giá trị tiền đảm bảo tham gia lựa chọn/đấu giá Lô số 4: 11.760.000 đồng (<i>Bằng chữ: Mười một</i>

STT	Nội dung	Yêu cầu
		<i>triệu bảy trăm sáu mươi nghìn đồng chẵn</i>). Tiền đảm bảo tham gia lựa chọn/đấu giá không tính lãi trong mọi trường hợp. (Tương đương khoảng 2% giá khởi điểm của Lô 4 với thời hạn hợp đồng 12 tháng). - Hiệu lực của bảo đảm tham gia lựa chọn: <i>tối thiểu 30 ngày kể từ thời điểm hết hạn nộp HSTG</i>. - Hình thức: tiền mặt (nộp trực tiếp hoặc chuyển khoản) hoặc Thư bảo lãnh của tổ chức tín dụng trong nước, chi nhánh ngân hàng nước ngoài được thành lập theo pháp luật Việt Nam. - Bảo đảm tham gia lựa chọn được coi là không hợp lệ khi thuộc một trong các trường hợp sau đây: có giá trị thấp hơn, thời gian hiệu lực ngắn hơn so với yêu cầu của HSMTG, không đúng tên đơn vị thụ hưởng, không có chữ ký hợp lệ, ký trước thời điểm phát hành HSMTG, có kèm theo các điều kiện gây bất lợi cho bên mời tham gia, thư bảo lãnh không phải do tổ chức tín dụng trong nước, chi nhánh ngân hàng nước ngoài được thành lập theo pháp luật Việt Nam phát hành. - Điều kiện hoàn trả/giải tỏa: + Bên mời tham gia hoàn trả hoặc giải tỏa bảo đảm tham gia lựa chọn cho đơn vị không được lựa chọn trong thời gian 05 ngày làm việc kể từ ngày thông báo kết quả lựa chọn. + Đơn vị trúng lựa chọn được hoàn trả hoặc giải tỏa bảo đảm tham gia lựa chọn khi nộp bảo đảm thực hiện hợp đồng. + Bảo đảm tham gia lựa chọn không được hoàn trả trong các trường hợp sau: a) Đơn vị rút HSDX sau thời điểm hết hạn nộp HSDX và HSDX còn hiệu lực. b) Đơn vị không tiến hành hoặc từ chối thương thảo hợp đồng trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được thông báo mời thương thảo hợp đồng hoặc đã thương thảo hợp đồng nhưng từ chối hoặc không ký biên bản thương thảo hợp đồng, từ chối hợp bất khả kháng theo quy định.

STT	Nội dung	Yêu cầu
		c) Đơn vị trúng lựa chọn không tiến hành hoặc từ chối ký kết hợp đồng trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày thông báo kết quả lựa chọn, trừ trường hợp bất khả kháng theo quy định của pháp luật d) Đơn vị trúng lựa chọn không thực hiện biện pháp bảo đảm thực hiện hợp đồng. <i>e) Đối với đơn vị là liên danh, trường hợp một thành viên liên danh thuộc trường hợp không được hoàn trả bảo đảm tham gia thì cả liên danh không được hoàn trả bảo đảm tham gia.</i>
e	Cam kết đảm bảo năng lực cung cấp dịch vụ, đáp ứng nhu cầu và sản lượng hành khách đến tại nhà ga	- Đơn vị tham gia lựa chọn cam kết đảm bảo năng lực cung cấp dịch vụ, số lượng xe đáp ứng nhu cầu và sản lượng hành khách đến; - Gửi kèm các tài liệu, hồ sơ chứng minh (nếu có).
g	Các nội dung khác theo yêu cầu của HSMGTG	- Cảng hàng không quốc tế Cần Thơ sẽ giới thiệu về tài sản lựa chọn/đấu giá, hướng dẫn quy chế lựa chọn và các thông tin, quy định liên quan, dự kiến vào lúc 09h00 ngày 30/7/2025 (Hoặc tùy sự trao đổi thống nhất theo điều kiện thực tế phù hợp với các bên). - Đơn vị trúng Quyền khai thác vị trí/mặt bằng cung cấp dịch vụ vận tải hành khách bằng xe ô tô, trước 15 phút của mỗi chuyến bay đến, phải đảm bảo số lượng tối thiểu 05 xe đậu chờ trong bãi và phải đảm bảo luôn đáp ứng đủ số lượng xe đón khách, không để khách chờ xe. Doanh nghiệp đăng ký tham gia không đủ điều kiện để xét đánh giá hồ sơ tham gia lựa chọn đồng nghĩa với việc không được tham gia lựa chọn/đấu giá nếu doanh nghiệp đang còn các khoản nợ quá hạn, có lịch sử vi phạm hợp đồng dẫn đến việc chấm dứt hợp đồng trước thời hạn với Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam, Cảng hàng không quốc tế Cần Thơ; Trừ trường hợp, các khoản nợ quá hạn đó được Tổng Công ty Cảng hàng không Việt Nam đồng ý bằng văn bản. Đồng thời, mỗi doanh nghiệp (kể cả Chi nhánh, Công ty con) chỉ được nộp một bộ hồ sơ tham gia đấu giá cho Lô số 2 hoặc Lô số 3

STT	Nội dung	Yêu cầu
		hoặc Lô số 4 (không được tham gia cùng 03 Lô); Hoặc doanh nghiệp đang có hợp đồng hợp tác với Cảng HKQT Cần Thơ (kể cả Công ty con, Công ty liên quan) không được phép đăng ký tham gia lựa chọn.
3	Thời gian có hiệu lực của HSDX	<i>Tối thiểu 30 ngày kể từ ngày hết hạn nộp HSDX. Trong trường hợp cần thiết, trước khi hết thời hạn hiệu lực của HSDX, bên mời tham gia có thể yêu cầu các đơn vị gia hạn hiệu lực của HSDX (không thay đổi nội dung khác của HSDX), đồng thời yêu cầu đơn vị gia hạn tương ứng thời gian có hiệu lực của bảo đảm tham gia lựa chọn. Nếu đơn vị không chấp nhận việc gia hạn này thì HSDX của đơn vị sẽ không được xem xét tiếp.</i>
4	Khảo sát vị trí, mặt bằng	<i>- Bên mời tham gia tạo điều kiện, hướng dẫn đơn vị khảo sát vị trí mặt bằng để phục vụ cho việc lập HSDX. Các chi phí khảo sát, các rủi ro phát sinh (tai nạn, mất mát tài sản, các rủi ro khác) liên quan đến việc khảo sát thuộc trách nhiệm của đơn vị. - Đơn vị gửi văn bản yêu cầu và các giấy tờ có liên quan để làm thủ tục kiểm soát an ninh tối thiểu 04 (bốn) ngày làm việc trước thời hạn nộp HSDX.</i>
III	Nộp HSDX	
1	Thời hạn nộp HSDX	<i>Trước 16 giờ 30, ngày 05/8/2025</i>
2	Địa điểm nộp HSDX	<i>Văn phòng Cảng HKQT Cần Thơ, 179B Lê Hồng Phong, P. Thới An Đông, TPCT. SĐT: 0292 3844301</i>
3	Số lượng	<i>02 bộ bản gốc.</i>
4	Hình thức HSDX	<i>Đơn vị tham gia chịu trách nhiệm về cách thức đóng gói - HSTG, bảo đảm tính toàn vẹn, bảo mật của HSTG. HSTG đựng trong túi niêm phong, bên ngoài ghi rõ các thông tin sau: - Nội dung “Hồ sơ tham gia khai thác vị trí, mặt bằng cung cấp dịch vụ vận tải hành khách bằng xe taxi/ô tô tại Cảng hàng không quốc tế Cần Thơ năm 2025 lần 1”</i>

STT	Nội dung	Yêu cầu
		- Tên, địa chỉ, điện thoại của đơn vị tham gia: ... - Không được mở trước: 16h30 ngày 05/8/2025
5	Rút, thay thế, sửa đổi HSDX	Sau khi nộp HSDX, đơn vị có thể sửa đổi, thay thế hoặc rút HSDX bằng cách gửi văn bản thông báo có chữ ký của người đại diện hợp pháp của đơn vị, trường hợp ủy quyền thì phải gửi kèm giấy ủy quyền theo quy định tại HSMTG này (nếu có). Hồ sơ sửa đổi hoặc thay thế HSDX phải bảo đảm được bên mời tham gia tiếp nhận trước thời điểm hết hạn nộp HSDX; văn bản đề nghị sửa đổi, rút HSDX phải được gửi riêng biệt với HSDX.
6	HSDX nộp muộn	- HSDX được xem là nộp muộn khi gửi đến địa điểm nộp HSDX sau thời điểm hết hạn nộp HSDX. - HSDX nộp muộn sẽ bị loại và được trả lại nguyên trạng cho đơn vị sau khi có quyết định phê duyệt kết quả lựa chọn.
IV	Mở và đánh giá HSDX	
1	Thời gian mở HSDX	08 giờ 00, ngày 06 tháng 8 năm 2025
2	Địa điểm mở HSDX	Văn phòng Cảng hàng không quốc tế Cần Thơ, địa chỉ: 179B Lê Hồng Phong, Phường Thới An Đông, TP. Cần Thơ.
3	Mở HSDX	- Bên mời tham gia tiến hành mở các HSDX nhận được trước thời hạn nộp HSDX. Trường hợp không có đơn vị hoặc dưới 02 đơn vị nộp HSDX, bên mời tham gia có thể gia hạn thời gian nộp HSDX. - Biên bản mở HSDX bao gồm các nội dung: + Tên đơn vị + Thông tin liên quan đến giá + Thông tin liên quan đến bảo đảm tham gia lựa chọn + Thời gian hiệu lực của HSDX + Thời gian thực hiện hợp đồng
4	Đánh giá HSDX	- Thời gian: Trước 11 giờ ngày 06 tháng 8 năm 2025.

STT	Nội dung	Yêu cầu
		- HSDX của đơn vị được đánh giá theo tiêu chuẩn đánh giá chi tiết nêu tại Chương III. Tiêu chuẩn đánh giá
5	Làm rõ HSDX	- Việc làm rõ HSDX được thực hiện giữa bên mời tham gia và đơn vị có HSDX cần làm rõ. Nội dung làm rõ HSDX phải thể hiện bằng văn bản và được bên mời tham gia bảo quản như một phần của HSDX. - Việc làm rõ HSDX phải đảm bảo nguyên tắc không làm thay đổi bản chất của đơn vị, không làm thay đổi nội dung cơ bản của HSDX đã nộp, không làm thay đổi mức lợi ích/mức giá đề xuất.
6	Xếp hạng đơn vị	Xếp hạng theo giá đề xuất từ cao xuống thấp
7	Thương thảo hợp đồng	- Bên mời tham gia mời các đơn vị vào thương thảo hợp đồng theo thứ tự xếp hạng từ cao xuống thấp đến khi đủ số lượng vị trí, quyền khai thác, số lượt xe cung cấp. - Trường hợp đơn vị được mời thương thảo không thực hiện thương thảo hoặc thương thảo không thành công, bên mời tham gia mời đơn vị xếp hạng tiếp theo đến thương thảo. - Nguyên tắc thương thảo hợp đồng: + Không thương thảo về giá và các nội dung mà đơn vị đã đề xuất theo đúng yêu cầu của HSMTG. + Nội dung thương thảo hợp đồng: • Những nội dung chưa đủ chi tiết, chưa rõ hoặc chưa phù hợp, thống nhất giữa HSMTG, HSDX, giữa các nội dung khác nhau trong HSDX có thể dẫn đến các phát sinh, tranh chấp hoặc ảnh hưởng đến trách nhiệm của các bên trong quá trình thực hiện hợp đồng; • Các vấn đề phát sinh trong quá trình lựa chọn (nếu có) nhằm mục tiêu hoàn thiện các nội dung chi tiết; • Các nội dung cần thiết khác.
V	Kết quả lựa chọn	
1	Đơn vị trúng lựa chọn	Là các đơn vị có HSDX đáp ứng yêu cầu của HSMTG và đã thương thảo thành công

STT	Nội dung	Yêu cầu
2	Thông báo kết quả lựa chọn	Được thông báo đến tất cả các đơn vị trong vòng 03 ngày sau khi kết quả lựa chọn được phê duyệt.
VI	Hợp đồng	Thực hiện theo Mẫu

CHƯƠNG III

TIÊU CHUẨN ĐÁNH GIÁ

Phương pháp đánh giá: Phương pháp giá cao nhất.

Trình tự đánh giá HSDX như sau:

Bước 1: Kiểm tra, đánh giá tính hợp lệ

STT	Nội dung	Đạt	Không đạt
I	Kiểm tra tính hợp lệ		
1	HSDX đáp ứng yêu cầu về số lượng bản gốc, bản chụp; hình thức; thời gian nộp.		
2	Có bản gốc các thành phần của HSMTG bao gồm: đơn tham gia lựa chọn; thỏa thuận liên danh (nếu có); giấy ủy quyền (nếu có); bảo đảm tham gia lựa chọn...		
II	Đánh giá tính hợp lệ		
1	Đáp ứng tư cách hợp lệ: – Đơn vị được thành lập/dăng ký hoạt động theo quy định pháp luật; – Giấy phép kinh doanh vận tải bằng xe ô tô (Bản sao công chứng); – Phù hiệu khai thác dịch vụ vận tải được cơ quan có thẩm quyền tại địa phương cấp; – Công khai giá cước vận chuyển theo quy định của pháp luật hiện hành; – Đảm bảo năng lực phục vụ đáp ứng nhu cầu thực tế của sản lượng hành khách tại nhà ga; – Cung cấp dịch vụ bảo đảm văn minh lịch sự, an ninh trật tự; – Có quy chế kiểm soát khai thác, tuân thủ Quy định về hoạt động khai thác vận tải hành khách bằng xe ô tô/taxi tại Cảng hàng không quốc tế Cần Thơ.		
2	Thỏa thuận liên danh hợp lệ (nếu có)		
3	Có bảo đảm tham gia lựa chọn hợp lệ		
4	Có Đơn tham gia hợp lệ		

5	Đề xuất về giá không thấp hơn mức tối thiểu/khởi điểm		
6	Hiệu lực của HSDX: ...		
	Kết luận		

HSDX được đánh giá đạt tất cả các mục mới được đánh giá ở bước tiếp theo.

Bước 2. Đánh giá năng lực, kinh nghiệm

Đánh giá năng lực, kinh nghiệm theo phương pháp đạt/không đạt.

STT	Tiêu chuẩn	Đạt	Không đạt	Ghi chú
1	<i>Kinh nghiệm và năng lực của đơn vị</i>			
	<i>a) Có kinh nghiệm 01 năm kinh doanh trong lĩnh vực tương tự</i>			
	<i>b) Uy tín thông qua việc tham dự cung cấp dịch vụ (không thương thảo hợp đồng, có quyết định trúng lựa chọn nhưng không tiến hành hoàn thiện, ký kết hợp đồng); thực hiện các hợp đồng tương tự trước đó và có lịch sử không hoàn thành hợp đồng do lỗi của đơn vị;</i>			
	<i>c) Số lượng xe ô tô đang hoạt động của doanh nghiệp tối thiểu là 60 xe (nếu xe tư nhân hợp tác phải kèm theo bản sao hợp đồng công chứng). Xe có niên hạn sử dụng không quá thời gian theo quy định của Nhà nước tại thời điểm khai thác.</i>			
2	<i>Doanh thu/Tài chính</i>			
	<i>Đơn vị tham gia lựa chọn phải chứng minh có các tài sản, có các khả năng thanh khoản cao đáp ứng yêu cầu về nguồn lực tài chính để thực hiện hợp đồng. Hoặc Báo cáo tài chính năm 2024 trong đó thể hiện lợi nhuận phải là số dương.</i>			
3	<i>Số lượng phương tiện</i>			

STT	Tiêu chuẩn	Đạt	Không đạt	Ghi chú
	<i>Số lượng xe ô tô đang hoạt động của doanh nghiệp tối thiểu là 60 xe (nếu xe tư nhân hợp tác phải kèm theo bản sao hợp đồng công chứng). Xe có niên hạn sử dụng không quá thời gian theo quy định của Nhà nước tại thời điểm khai thác.</i>			
	Tổng cộng (100%)			

HSDX được đánh giá đạt tất cả nội dung thì đáp ứng yêu cầu về năng lực và kinh nghiệm. Những hồ sơ được đánh giá đáp ứng yêu cầu về năng lực, kinh nghiệm mới được đánh giá ở bước tiếp theo.

Bước 3. Đánh giá phương án khai thác vị trí, mặt bằng cung cấp dịch vụ vận tải hành khách bằng ô tô đề xuất (gọi chung là đánh giá kỹ thuật)

Đánh giá về kỹ thuật theo phương pháp đạt/không đạt.

STT	Tiêu chuẩn	Đạt	Không đạt	Ghi chú
1	Cách trình bày			
1.1				
2	Kế hoạch triển khai			
3	Bố trí nhân sự, phương tiện			
4	...			
	Kết luận			

HSDX được đánh giá đạt tất cả nội dung thì đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật. HSDX được đánh giá đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật mới được đánh giá ở bước tiếp theo.

Bước 4. So sánh, Xếp hạng theo tỷ lệ phân chia lợi ích/mức giá/mức thu/lợi ích tối thiểu đề xuất (gọi chung là xếp hạng về giá)

So sánh, xếp hạng về giá của các HSDX từ cao xuống thấp.

Bên mời tham gia mời các đơn vị vào thương thảo hợp đồng theo thứ tự xếp hạng từ cao xuống thấp đến khi đủ số lượng tương ứng vị trí, quyền khai thác, số lượt xe cung cấp.

CHƯƠNG IV
BIỂU MẪU

Mẫu số 1

ĐƠN THAM GIA LỰA CHỌN

_____, ngày _____ tháng _____ năm _____

Kính gửi: Cảng hàng khôngchi nhánh TCT Cảng hàng
không Việt Nam - CTCP

Sau khi nghiên cứu Hồ sơ mời tham gia _____ tại Cảng hàng không _____
mà chúng tôi đã nhận được, chúng tôi, _____ [Ghi tên đơn vị] cam kết tham gia theo
đúng yêu cầu của Hồ sơ mời tham gia với các nội dung kèm theo HSDX như sau:

- *Mức thu/lợi ích/tỷ lệ phân chia đề xuất:* _____ (ghi rõ bằng số, bằng chữ)
- *Số lượng vị trí/quyền khai thác và số lượng phương tiện đăng ký khai thác:*
- *Thời gian thực hiện hợp đồng là* _____
- *Thực hiện việc hoàn thiện hợp đồng với Cảng Hàng không _____ theo thời
gian Cảng đề ra;*
- *Tuân thủ quy định pháp luật về điều kiện kinh doanh, thuế và các quy định
pháp luật khác có liên quan;*
- *Không trong quá trình giải thể, phá sản hoặc nợ không có khả năng chi trả;*
- *Trung thực trong việc kê khai doanh thu, lợi nhuận và hoạt động kinh doanh
tại Cảng;*
- *Tuân thủ quy định về đảm bảo an ninh, an toàn, phòng chống cháy nổ, vệ sinh
môi trường tại Cảng.*
- *Thực hiện theo lộ trình của Tổng công ty về việc kết nối sử dụng hệ thống
công nghệ thông tin, kết nối cơ sở dữ liệu liên quan với hệ thống công nghệ thông
tin về quản lý kinh doanh dịch vụ phi hàng không của Tổng công ty.*
- *... (Cảng quy định cụ thể phù hợp với HSMTG)*

HSDX này có hiệu lực trong thời gian _____ ngày, kể từ _____ giờ, ngày _____ tháng
_____ năm _____.

Đại diện hợp pháp

[Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]

Ghi chú:

Đại diện hợp pháp là đại diện theo pháp luật hoặc người được ủy quyền hợp lệ.

GIẤY ỦY QUYỀN

Hôm nay, ngày ____ tháng ____ năm ____, tại ____

Tôi là____, số CMND hoặc số CCCD hoặc số hộ chiếu, *chức danh* ____, là người đại diện theo pháp luật của ____ có địa chỉ tại____. Bằng văn bản này ủy quyền cho____[Ghi tên, số CMND hoặc số CCCD hoặc số hộ chiếu, *chức danh* của người được ủy quyền] thực hiện các công việc sau đây trong quá trình tham gia lựa chọn đơn vị hợp tác kinh doanh do Cảng hàng không ... tổ chức:

- Ký đơn tham gia;
- Ký các văn bản, tài liệu để giao dịch với ... trong quá trình tham gia lựa chọn, kể cả văn bản giải trình, làm rõ HSĐX;
- Tham gia quá trình thương thảo hợp đồng;
- Ký kết hợp đồng nếu được lựa chọn.

Người được ủy quyền nêu trên chỉ thực hiện các công việc trong phạm vi ủy quyền với tư cách là đại diện hợp pháp của____ [Ghi tên đơn vị]. ____ [Ghi tên đơn vị] chịu trách nhiệm hoàn toàn về những công việc do ____ [Ghi tên người được ủy quyền] thực hiện trong phạm vi ủy quyền.

Giấy ủy quyền có hiệu lực kể từ ngày ____ đến ngày ____⁽³⁾. Giấy ủy quyền này được lập thành ____ bản có giá trị pháp lý như nhau, người ủy quyền giữ ____ bản, người được ủy quyền giữ ____ bản.

Người được ủy quyền

[Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu (nếu có)]

Người ủy quyền

[Ghi tên người đại diện theo pháp luật của đơn vị lựa chọn, chức danh, ký tên và đóng dấu]

Ghi chú:

(1) Trường hợp ủy quyền thì bản gốc giấy ủy quyền phải được gửi cho bên mời tham gia cùng với Đơn tham gia. Việc ủy quyền của người đại diện theo pháp luật của đơn vị cho cấp phó, cấp dưới, giám đốc chi nhánh, người đứng đầu văn phòng đại diện thực hiện một hoặc các nội dung công việc trên đây. Việc sử dụng con dấu trong trường hợp được ủy quyền có thể là dấu của đơn vị hoặc dấu của đơn vị khác mà cá nhân liên quan được ủy quyền. Người được ủy quyền không được tiếp tục ủy quyền cho người khác.

(2) Phạm vi ủy quyền bao gồm một hoặc nhiều công việc nêu trên.

(3) Ghi ngày có hiệu lực và ngày hết hiệu lực của giấy ủy quyền phù hợp với quá trình tham gia lựa chọn.

MẪU HỢP ĐỒNG ...

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc

HỢP ĐỒNG KHAI THÁC VỊ TRÍ, MẶT BẰNG
CUNG CẤP DỊCH VỤ VẬN TẢI BẰNG XE Ô TÔ

Số:

Hôm nay, ngày tháng năm 20....., tại, chúng tôi gồm có:

Bên A:

[CÁNG HÀNG KHÔNG ...]

Địa chỉ :

Điện thoại :

Fax:

Tài khoản :

Mã số thuế :

Người đại diện :

Chức vụ :

(Giấy ủy quyền số ngày ... tháng năm ...) (Trường hợp ủy quyền)

Bên B:

[.....]

Địa chỉ :

Điện thoại :

Tài khoản :

Mã số thuế :

Người đại diện :

Chức vụ :

(Giấy ủy quyền số ngày ... tháng năm ...) (Trường hợp ủy quyền)

Bên A và Bên B trong Hợp đồng này sau đây được gọi riêng là “**Bên**” và gọi chung là “**các Bên**”.

Sau khi bàn bạc thảo luận, hai bên thống nhất ký kết Hợp đồng khai thác vị trí, mặt bằng cung cấp dịch vụ vận tải hành khách bằng xe ô tô tại Cảng hàng không ... với những nội dung và điều khoản sau:

ĐIỀU 1: ĐỊNH NGHĨA VÀ GIẢI THÍCH TỪ NGỮ

Các từ và cụm từ trong Hợp đồng này được hiểu theo các định nghĩa và diễn giải như sau:

1. “**Vị trí**” là phần mặt bằng hoặc vị trí mà Bên A cho phép Bên B sử dụng để cung cấp dịch vụ vận tải hành khách bằng xe ô tô, được mô tả tại Điều 2 Hợp đồng này.
2. “**Ngày**” là ngày dương lịch.
- 3.

...

ĐIỀU 2: ĐỐI TƯỢNG HỢP ĐỒNG

1. Bên B cung cấp dịch vụ vận tải hành khách bằng xe ô tô tại khu vực đón khách của nhà ga Cảng hàng không ... (sau đây gọi tắt là CHK), được mô tả chi tiết như sau:

(có thể lập Phụ lục mô tả chi tiết)

2. Bên B cung cấp dịch vụ vận tải hành khách bằng xe ô tô theo phương án khai thác như sau: ...

ĐIỀU 3: THỜI HẠN KHAI THÁC, TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN

1. Thời hạn khai thác:...
2. *Căn cứ thực tế áp dụng tại Cảng, Cảng quy định về 1 số nguyên tắc/điều kiện gia hạn/điều chỉnh thời hạn khai thác (nếu có).*
3. *Tiến độ thực hiện hợp đồng (vd: thời gian bàn giao vị trí; thời gian bắt đầu khai thác (lưu ý tiến độ thực hiện các công việc theo hợp đồng chỉ nên quy định sau thời điểm Hợp đồng có hiệu lực).*

ĐIỀU 4: GIÁ TRỊ HỢP ĐỒNG

1. Phương thức thu: *quy định theo Phương án kinh doanh đã phê duyệt, kết quả lựa chọn.*
2. Tổng giá trị hợp đồng: *quy định cụ thể hoặc tạm tính*
3. *Điều chỉnh giá hợp đồng (nếu có).*

ĐIỀU 5: ĐIỀU KHOẢN THANH TOÁN

1. Thời gian thanh toán:

Ghi rõ thời gian thực hiện các công việc liên quan đến thanh toán: quy trình ghi nhận số liệu, đối chiếu, xác nhận số liệu, xuất hóa đơn, thanh toán,...

2. Hình thức thanh toán: chuyển khoản, chi phí ngân hàng do bên thực hiện chuyển khoản chịu.

3. Thông tin chuyển khoản:

4. Đồng tiền thanh toán: Việt Nam đồng

ĐIỀU 6: BẢO ĐẢM THỰC HIỆN HỢP ĐỒNG

1. Bảo đảm thực hiện hợp đồng

a) Bảo đảm thực hiện hợp đồng là một phần không tách rời của Hợp đồng, bảo đảm trách nhiệm thực hiện Hợp đồng của Bên B.

b) Bảo đảm thực hiện hợp đồng có giá trị là....

Trường hợp giá trị hợp đồng thay đổi ... (ghi cụ thể tỉ lệ hoặc giá trị thay đổi (nếu có)) thì giá trị bảo đảm thực hiện hợp đồng được thay đổi tương ứng. Trong vòng ... ngày làm việc kể từ ngày các bên ký kết phụ lục hợp đồng về việc thay đổi giá trị hợp đồng, Bên B phải nộp cho Bên A bảo đảm thực hiện hợp đồng theo giá trị mới của hợp đồng.

Trường hợp Bên B vi phạm nghĩa vụ nộp bảo đảm thực hiện hợp đồng bổ sung, Bên A có quyền tạm ngừng hoặc đơn phương chấm dứt hợp đồng và Bên B không được hoàn trả bảo đảm thực hiện hợp đồng.

c1) (Đối với trường hợp đối tác mới) Trong vòng 10 (mười) ngày làm việc kể từ ngày Hợp đồng được ký kết, Bên B phải nộp Bảo đảm thực hiện hợp đồng, dưới hình thức nộp tiền vào tài khoản của Bên A hoặc Thư Bảo lãnh ngân hàng.

c2) (Đối với trường hợp đối tác đang kinh doanh tiếp tục trúng lựa chọn tại vị trí, mặt bằng đang kinh doanh) Bên B phải nộp Bảo đảm thực hiện hợp đồng, dưới hình thức nộp tiền vào tài khoản của Bên A hoặc Thư Bảo lãnh ngân hàng trước 15 ngày khi hết hạn hiệu lực hợp đồng số ... ngày ... (hợp đồng đang thực hiện) hoặc trước ngày ... (Cảng xác định ngày cụ thể trước 15 ngày khi hết hạn hiệu lực hợp đồng đang thực hiện).

d1) (Trường hợp áp dụng hình thức nộp tiền) Bên A không phải trả cho Bên B lãi suất từ khoản tiền Bảo đảm thực hiện hợp đồng. Bên A có quyền không hoàn trả số tiền bảo đảm thực hiện hợp đồng trong trường hợp Bên A tuyên bố rằng Bên B vi phạm hợp đồng mà không cần chứng minh vi phạm này.

d2) (Trường hợp áp dụng hình thức Thư Bảo lãnh ngân hàng) Thư Bảo lãnh ngân hàng có hiệu lực kể từ ngày phát hành, trong đó Ngân hàng cam kết - sẽ đồng ý vô điều kiện, không hủy ngang và không yêu cầu Bên B phải xem xét trước – trả cho Bên A số tiền bảo đảm trong trường hợp Bên A có văn bản gửi ngân hàng thông báo Bên B vi phạm hợp đồng mà không cần chứng minh vi phạm này.

Thư bảo lãnh ngân hàng có thời hạn dài hơn thời hạn hợp đồng ...tháng (Cảng hàng không quyết định đảm bảo thời hạn của Thư bảo lãnh đủ để thực hiện đảm bảo cho nghĩa vụ của đối tác sau khi hết thời hạn hợp đồng).

Trường hợp Thư bảo lãnh có thời hạn bằng thời hạn hợp đồng, Bên B có nghĩa vụ nộp thêm cho Bên A một khoản bảo đảm bằng tiền với giá trị bằng ... (Cảng hàng không quyết định để đảm bảo cho nghĩa vụ sau khi hết thời hạn hợp đồng như nghĩa vụ hoàn trả vị trí, nghĩa vụ thanh toán chưa thực hiện...).

2. Trong vòng (.....) ngày kể từ ngày hợp đồng được thanh lý, Bên A sẽ hoàn trả hoặc giải tỏa cho Bên B khoản bảo đảm thực hiện hợp đồng còn lại sau khi đã khấu trừ để thực hiện các nghĩa vụ của Bên B theo quy định hợp đồng.

ĐIỀU 7: QUYỀN, NGHĨA VỤ, TRÁCH NHIỆM CỦA BÊN A

1. Bàn giao vị trí cho Bên B đúng thời gian theo quy định tại Hợp đồng.
2. Đảm bảo quyền khai thác ổn định của Bên B trong suốt thời gian thực hiện hợp đồng.
3. Hỗ trợ cung cấp thông tin chuyển bay cho Bên B.
4. Thông báo cho Bên B lịch hoạt động của nhà ga hoặc lịch thi công, sửa chữa nhà ga có ảnh hưởng đến hoạt động khai thác của Bên B.
5. Định kỳ/đột xuất kiểm tra tình trạng phương tiện hoặc nhân sự của Bên B. Có quyền yêu cầu thay thế hoặc đình chỉ hoạt động của phương tiện hoặc nhân sự của Bên B nếu phát hiện phương tiện hoặc nhân sự đó không đáp ứng yêu cầu.
6. Thực hiện phương án đảm bảo an ninh, an toàn, vệ sinh môi trường, phòng cháy chữa cháy phù hợp theo quy định của pháp luật.
7. Thực hiện công tác quản lý chất lượng dịch vụ phi hàng không tại Cảng hàng không theo quy định pháp luật.
8. Kiểm tra, giám sát Bên B trong quá trình khai thác.
9. Được quyền yêu cầu Bên B giải quyết, khắc phục các vấn đề liên quan đến hoạt động khai thác của Bên B tại Cảng hàng không có thể ảnh hưởng xấu đến hoạt động kinh doanh tại Cảng hàng không hoặc có thể dẫn đến những hành vi vi phạm hợp đồng.

ĐIỀU 8: QUYỀN, NGHĨA VỤ, TRÁCH NHIỆM CỦA BÊN B

1. Được khai thác vị trí để cung cấp dịch vụ vận tải hành khách bằng xe ô tô tại Cảng
2. Được cung cấp thường xuyên, đầy đủ thông tin lịch bay thay đổi đột xuất nhằm hỗ trợ công tác điều phối xe.
3. Tuân thủ đầy đủ các quy định pháp luật về: điều kiện kinh doanh vận tải hành khách bằng xe ô tô, an toàn giao thông đường bộ, cung cấp dịch vụ phi hàng không tại nhà ga và các lĩnh vực khác có liên quan.

4. Bên B phải tuân thủ, thực hiện đầy đủ các quy định của CHK bao gồm:
 - a. Các quy định về phòng cháy chữa cháy; an ninh trật tự; vệ sinh môi trường;
 - b. Các quy định về an ninh hàng không như Chương trình an ninh hàng không, Quy chế an ninh hàng không; quy định về Thẻ và giấy phép kiểm soát an ninh.
 - c. Các quy định về tác phong, thái độ, chất lượng dịch vụ phục vụ hành khách tại CHK.
 - d. Các quy định về kê khai, công bố, công khai giá.
5. Đảm bảo số lượng và chất lượng xe ô tô hoạt động tại CHK, xe được gắn phù hiệu khai thác dịch vụ vận tải do cơ quan có thẩm quyền tại địa phương cấp.
6. Đảm bảo bố trí nhân sự phù hợp phục vụ tại CHK.
7. Chịu sự kiểm tra, giám sát của Bên A tại bất kỳ thời điểm nào và không giới hạn về thời gian đối với hoạt động kinh doanh dịch vụ vận tải hành khách của Bên B thuộc phạm vi, đối tượng của hợp đồng này.
8. Chịu trách nhiệm nộp các loại thuế, phí và lệ phí liên quan đến Bên B và việc cung cấp dịch vụ vận tải hành khách tại CHK ... theo quy định pháp luật.
9. Thông báo ngay cho Bên A các thông tin bất thường ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh của Bên B tại Cảng hàng không.
10. Mua các loại hình bảo hiểm bắt buộc theo quy định pháp luật (nếu có), các loại hình bảo hiểm cho tài sản, con người, bên thứ ba trong hoạt động kinh doanh dịch vụ vận tải hành khách thuộc phạm vi, đối tượng của hợp đồng này.
11. Tuân thủ các quy định về quản lý khai thác Cảng hàng không và các quy định khác có liên quan.
12. Thực hiện theo lộ trình của Tổng công ty về việc kết nối sử dụng hệ thống công nghệ thông tin, kết nối cơ sở dữ liệu liên quan với hệ thống công nghệ thông tin về quản lý kinh doanh dịch vụ phi hàng không của Tổng công ty.

ĐIỀU 9: QUYỀN VỀ THÔNG TIN CỦA BÊN A

1. Bên A sẽ được quyền tiếp cận tài liệu và nhân sự của Bên B trong giờ làm việc thông thường với thông báo trước phù hợp.
2. Bên B sẽ cung cấp cho Bên A, định kỳ, hoặc theo yêu cầu của Bên A, các tài liệu sau: (Cảng quy định cụ thể các loại tài liệu, hồ sơ, thời gian cung cấp)

ĐIỀU 10: LÃI CHẬM THANH TOÁN, BỒI THƯỜNG THIẾT HẠI

1. Lãi chậm thanh toán:
Trường hợp chậm thanh toán các khoản tiền theo quy định của Hợp đồng này, Bên B phải trả cho Bên A lãi chậm thanh toán được tính như sau:
“Số tiền chậm thanh toán” (theo kỳ thanh toán của Hợp đồng) nhân với (x) “Số ngày chậm” nhân với (x) 0,05%
2. Bồi thường thiệt hại:

Bên A có quyền yêu cầu Bên B phải bồi thường mọi thiệt hại gây ra cho bên A do lỗi hoặc bất cẩn của Bên B và/hoặc nhân viên của Bên B và/hoặc đối tác của Bên B, bao gồm nhưng không giới hạn bởi: hư hỏng, mất mát tài sản; thương tổn về người; các khoản lợi đáng lẽ được hưởng; ảnh hưởng về uy tín, danh dự, ngoại trừ các trường hợp miễn bồi thường theo quy định của pháp luật.

ĐIỀU 11: BẤT KHẢ KHÁNG

1. Sự kiện bất khả kháng là sự kiện xảy ra một cách khách quan không thể lường trước được và không thể khắc phục được mặc dù đã áp dụng mọi biện pháp cần thiết và khả năng cho phép của các Bên, bao gồm nhưng không giới hạn các trường hợp như chiến tranh, bạo loạn, đình công, hỏa hoạn, thiên tai, lũ lụt, dịch bệnh, cách ly do kiểm dịch.
2. *Bên gặp sự kiện bất khả kháng phải kịp thời thông báo bằng văn bản cho Bên còn lại và phải cung cấp chứng cứ chứng minh sự kiện bất khả kháng đó là nguyên nhân trực tiếp dẫn đến việc không thể thực hiện Hợp đồng.*
3. Trong khoảng thời gian xảy ra sự kiện bất khả kháng, các Bên vẫn phải tiếp tục thực hiện phần nghĩa vụ không bị ảnh hưởng, và tìm kiếm mọi biện pháp hợp lý để giảm thiểu và khắc phục hậu quả của sự kiện bất khả kháng nói trên.
4. *Nếu sự kiện bất khả kháng kéo dài liên tục ... ngày, mỗi Bên đều có quyền đơn phương chấm dứt hợp đồng.*

ĐIỀU 12: TẠM NGỪNG THỰC HIỆN HỢP ĐỒNG

1. Các bên có quyền tạm ngừng thực hiện hợp đồng trong các trường hợp:
 - a) *Bên có hành vi vi phạm không khắc phục hoặc không khắc phục được vi phạm Hợp đồng theo yêu cầu của bên kia.*
 - b) *Tạm ngừng thực hiện đối với phần nghĩa vụ hợp đồng không thực hiện được do ảnh hưởng của sự kiện bất khả kháng.*
 - c) *Theo thỏa thuận của các bên.*...
2. *Trước khi tạm ngừng thực hiện hợp đồng thì một bên phải thông báo cho bên kia biết bằng văn bản ít nhất ... ngày trong đó nêu rõ lý do tạm ngừng thực hiện hợp đồng.*

ĐIỀU 13: CHẤM DỨT HỢP ĐỒNG

1. Hợp đồng này sẽ chấm dứt trong những trường hợp sau:
 - a) Hết thời hạn khai thác mà các bên không có thỏa thuận tiếp tục gia hạn thời hạn này.
 - b) Các bên thỏa thuận chấm dứt hợp đồng.
 - c) Theo quyết định của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền.

d) Do yêu cầu giải phóng mặt bằng hoặc ngừng cung cấp dịch vụ theo Hợp đồng của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền.

e) Do ảnh hưởng của sự kiện bất khả kháng theo quy định của Hợp đồng.

f) *Một bên đơn phương chấm dứt hợp đồng. Trường hợp Bên B đơn phương chấm dứt hợp đồng trái quy định, Bên A có quyền yêu cầu Bên B bồi thường thiệt hại theo quy định tại Điều 10 và tước thu bảo đảm thực hiện hợp đồng quy định tại Điều 6 Hợp đồng này.*

g) Những trường hợp khác theo quy định của pháp luật.

2. Bên A có quyền đơn phương chấm dứt hợp đồng, sau ... ngày kể từ ngày gửi văn bản thông báo cho Bên B trong các trường hợp sau:

a) *Các bên đã tạm ngừng thực hiện hợp đồng liên tục ...ngày.*

b) Bên B chuyển nhượng một phần hoặc toàn bộ Hợp đồng hoặc cho bên thứ ba thuê toàn bộ/một phần vị trí đang được sử dụng mà không có sự đồng ý của Bên A.

c) Bên B không thực hiện đúng nghĩa vụ theo quy định hợp đồng làm cho Bên A không đạt được mục đích của việc giao kết hợp đồng.

d) Bên B chấm dứt tồn tại hoặc bị phá sản hoặc vỡ nợ, bị đóng cửa, bị quản lý tài sản, phải thương lượng với chủ nợ hoặc tiếp tục kinh doanh dưới sự giám sát của người quản lý tài sản, người được ủy quyền hoặc người quản lý vì lợi ích của chủ nợ hoặc đã có hành động hoặc sự kiện nào xảy ra có ảnh hưởng tương tự tới các hoạt động hoặc sự kiện này.

e) *Bên A phát hiện Bên B không trung thực trong việc kê khai, cam kết thông tin trong quá trình tổ chức lựa chọn dẫn đến làm sai lệch kết quả lựa chọn.*

3. Bên B có quyền đơn phương chấm dứt hợp đồng, sau ... ngày kể từ ngày gửi văn bản thông báo cho Bên A trong các trường hợp sau:

a) *Bên A chấm dứt tồn tại hoặc bị phá sản hoặc vỡ nợ, bị đóng cửa, bị quản lý tài sản, phải thương lượng với chủ nợ hoặc tiếp tục kinh doanh dưới sự giám sát của người quản lý tài sản, người được ủy quyền hoặc người quản lý vì lợi ích của chủ nợ hoặc đã có hành động hoặc sự kiện nào xảy ra có ảnh hưởng tương tự tới các hoạt động hoặc sự kiện này.*

ĐIỀU 14: LUẬT ÁP DỤNG VÀ GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP

1. Luật áp dụng: Hợp đồng này được hai bên áp dụng và giải thích theo pháp luật Việt Nam.

2. Trong quá trình thực hiện Hợp đồng mà phát sinh tranh chấp, các Bên cùng nhau thương lượng giải quyết trên tinh thần hợp tác, tôn trọng quyền lợi của nhau. Trong trường hợp không thương lượng giải quyết được tranh chấp trong thời hạn ... ngày, thì một trong hai bên có quyền khởi kiện để yêu cầu toà án nhân dân có thẩm quyền giải quyết theo quy định của pháp luật. Mọi chi phí liên quan đến giải quyết tranh chấp do bên thua kiện chịu.

3. Trong quá trình giải quyết tranh chấp nêu trên, các Bên có nghĩa vụ tiếp tục thực hiện Hợp đồng nếu không có bất kỳ thỏa thuận nào tạm ngưng hoặc chấm dứt thực hiện Hợp đồng.

ĐIỀU 15: QUY ĐỊNH CHUNG

1. Thông báo:

Bất kỳ thông báo nào được Bên nào đưa ra theo Hợp đồng này cho Bên còn lại được làm thành văn bản và gửi đến địa chỉ:

Thông tin liên lạc của Bên A:

- Địa chỉ: ...
- Fax
- Email
- Tên người liên hệ:

Thông tin liên lạc của Bên B:

- Địa chỉ: ...
- Fax
- Email
- Tên người liên hệ:

Thông báo được coi là đã được gửi thành công khi bên gửi thực hiện đúng theo cách thức và thông tin liên lạc nêu trên và bên gửi được miễn trách đối với mọi hậu quả phát sinh từ việc bên nhận không nhận được thông báo.

Các bên có nghĩa vụ thông báo cho bên kia việc thay đổi thông tin liên lạc. Thông tin liên lạc chính thức được coi là thay đổi bắt đầu vào ngày thứ... kể từ ngày Thông báo về việc thay đổi thông tin liên lạc được gửi đi thành công. Bên vi phạm nghĩa vụ thông báo thay đổi thông tin liên lạc chịu mọi trách nhiệm và bồi thường thiệt hại liên quan.

2. Thay đổi Hợp đồng:

Bất kỳ sự chỉnh sửa và/hoặc bổ sung nào trong Hợp đồng này chỉ có hiệu lực khi được lập thành Phụ lục Hợp đồng và kí kết bởi đại diện hợp pháp của các bên. Các Phụ lục Hợp đồng này là phần không thể tách rời của Hợp đồng.

3. Bảo mật:

a) Các Bên cam kết bảo mật thông tin liên quan đến Hợp đồng này, bao gồm cả nội dung các Phụ lục kèm theo.

b) Các Bên không được tiết lộ thông tin của Hợp đồng cho bất kỳ bên thứ ba nào, sẽ không thông báo với đại chúng về sự tồn tại và nội dung của bản Hợp đồng này cũng như bất kỳ vấn đề nào liên quan đến mục đích của Hợp đồng, trừ khi có được sự nhất trí bằng văn bản của hai bên tham gia Hợp đồng hoặc theo yêu cầu của các cơ quan chức năng có thẩm quyền.

4. Hiệu lực:

Hợp đồng có hiệu lực kể từ ngày ký và Bên A nhận được bảo đảm thực hiện hợp đồng hợp lệ của Bên B.

5. Bản ký:

Hợp Đồng này được lập thành (....) bản có giá trị pháp lý như nhau, Bên A giữ ... (...) bản, Bên B giữ (...) bản.

ĐẠI DIỆN BÊN A

(đại diện hợp pháp ký, đóng dấu)

ĐẠI DIỆN BÊN B

(đại diện hợp pháp ký, đóng dấu)

PHỤ LỤC 1: BIÊN BẢN BÀN GIAO VỊ TRÍ, MẶT BẰNG
BIÊN BẢN BÀN GIAO VỊ TRÍ, MẶT BẰNG
Hợp đồng số:

CĂN CỨ

- Hợp đồng số ngày/...../20.....
giữavà
- Phụ lục Hợp đồng (sửa đổi, bổ sung Hợp đồng, nếu có);

Hôm nay, ngày tháng năm 20....., đại diện các Bên có mặt tại hiện trường bàn giao vị trí, mặt bằng gồm:

BÊN A: ...

Đại diện : Ông [.....]

Chức vụ: [.....]

Đại diện : Ông [.....]

Chức vụ: [.....]

BÊN B:

Đại diện : Ông/Bà

Chức vụ:

Đại diện : Ông [.....]

Chức vụ: [.....]

ĐIỀU 1: TÌNH TRẠNG BÀN GIAO/TIẾP NHẬN VỊ TRÍ, MẶT BẰNG

STT	Nội dung bàn giao	Tình trạng khi bàn giao/tiếp nhận		Ghi chú
		Theo thiết kế	Theo thực tế	
1				
2				

ĐIỀU 2: CÁC NỘI DUNG KHÁC

[.....]

Biên bản này được lập thành (.....) bản có giá trị pháp lý như nhau, Bên A giữ ... (.....) bản và Bên B giữ ... (.....) bản.

ĐẠI DIỆN BÊN A

(đại diện hợp pháp ký, đóng dấu)

ĐẠI DIỆN BÊN B

(đại diện hợp pháp ký, đóng dấu)

THỎA THUẬN LIÊN DANH⁽¹⁾

Ngày: ____

Căn cứ Hồ sơ mời tham gia ____

Chúng tôi, đại diện cho các bên ký thỏa thuận liên danh, gồm có:

Tên thành viên liên danh thứ nhất: ____

Mã số thuế: ____ ;

Đại diện là ông/bà: _____

Chức vụ: _____

Địa chỉ: _____

Điện thoại: _____

Tên thành viên liên danh thứ hai: ____

Mã số thuế: ____ ;

Đại diện là ông/bà: _____

Chức vụ: _____

Địa chỉ: _____

Điện thoại: _____

...

Tên thành viên liên danh thứ n: ____

Mã số thuế: ____ ;

Đại diện là ông/bà: _____

Chức vụ: _____

Địa chỉ: _____

Điện thoại: _____

Các bên (sau đây gọi là thành viên) thống nhất ký kết thỏa thuận liên danh với các nội dung sau:

Điều 1. Nguyên tắc chung

1. Các thành viên tự nguyện hình thành liên danh để tham dự lựa chọn đơn vị tham gia ____ tại Cảng hàng không ____.

2. Các thành viên thống nhất tên gọi của liên danh cho mọi giao dịch liên quan đến lựa chọn này là: ____ [Ghi tên của liên danh].

3. Các thành viên cam kết không thành viên nào được tự ý tham gia độc lập hoặc liên danh với đơn vị khác để tham gia hạng mục lựa chọn này. Trường hợp trúng lựa chọn, không thành viên nào có quyền từ chối thực hiện các trách nhiệm và nghĩa vụ đã quy định trong hợp đồng. Trường hợp thành viên của liên danh từ chối

hoàn thành trách nhiệm riêng của mình như đã thỏa thuận thì thành viên đó bị xử lý như sau:

- Bồi thường thiệt hại cho các bên trong liên danh;
- Bồi thường thiệt hại cho Bên mời tham gia theo quy định nêu trong hợp đồng;
- Hình thức xử lý khác ____ [ghi rõ hình thức xử lý khác].

Điều 2. Phân công trách nhiệm

Các thành viên thống nhất phân công trách nhiệm để thực hiện công việc thuộc hạng mục lựa chọn đơn vị tham gia ____ tại Cảng hàng không ____ đối với từng thành viên như sau:

1. Thành viên đứng đầu liên danh:

Các bên nhất trí phân công ____ làm thành viên đứng đầu liên danh, đại diện cho liên danh trong những phần việc sau:

[- Ký các văn bản, tài liệu để giao dịch với Bên mời tham gia trong quá trình tham gia lựa chọn, văn bản sửa đổi, làm rõ HSĐX hoặc văn bản đề nghị rút HSĐX;

- Thực hiện bảo đảm tham gia lựa chọn cho cả liên danh;
- Tham gia quá trình đối chiếu tài liệu, hoàn thiện hợp đồng;
- Ký đơn kiến nghị (nếu có);
- Các công việc khác trừ việc ký kết hợp đồng ____ [ghi rõ nội dung các công việc khác (nếu có)].

2. Các thành viên trong liên danh thỏa thuận phân công trách nhiệm thực hiện công việc theo bảng dưới đây:

STT	Tên các thành viên trong liên danh	Nội dung công việc đảm nhận
1	Tên thành viên đứng đầu liên danh	- ____ - ____
2	Tên thành viên thứ 2	- ____ - ____
....		
Tổng cộng		Toàn bộ công việc

Điều 3. Hiệu lực của thỏa thuận liên danh

1. Thỏa thuận liên danh có hiệu lực kể từ ngày ký.
2. Thỏa thuận liên danh chấm dứt hiệu lực trong các trường hợp sau:
 - Các bên hoàn thành trách nhiệm, nghĩa vụ của mình và tiến hành thanh lý hợp đồng;

- Các bên cùng thỏa thuận chấm dứt;
 - Liên danh không trùng lựa chọn;
 - Hủy hạng mục mời tham gia lựa chọn theo thông báo của Bên mời tham gia.
- Thỏa thuận liên danh được lập trên sự chấp thuận của tất cả các thành viên.

ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA THÀNH VIÊN ĐÚNG ĐẦU LIÊN DANH⁽²⁾

[chữ ký của Đại diện hợp pháp]

ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA THÀNH VIÊN LIÊN DANH⁽²⁾

[chữ ký của Đại diện hợp pháp]

Ghi chú:

- (1) Tùy thuộc vào nhu cầu, quy mô lựa chọn, mỗi Cảng hàng không điều chỉnh cho phù hợp.
- (2) Đại diện hợp pháp là đại diện theo pháp luật hoặc người được ủy quyền hợp lệ.

BẢO LÃNH THAM GIA LỰA CHỌN ⁽¹⁾

Bên thụ hưởng (Bên nhận bảo lãnh): ____ [ghi tên và địa chỉ của Bên mời tham gia]

Ngày phát hành bảo lãnh: ____ [ghi ngày phát hành bảo lãnh]

Bảo lãnh tham gia lựa chọn số: ____ [ghi số trích yếu của Bảo lãnh tham gia lựa chọn]

Bên bảo lãnh: ____ [ghi tên và địa chỉ nơi phát hành]

Chúng tôi được thông báo rằng Bên được bảo lãnh là ____ [ghi tên đơn vị] ⁽²⁾ (sau đây gọi là “**Đơn vị**”) sẽ tham gia lựa chọn để thực hiện ____ [ghi tên gói mời tham gia].

Chúng tôi cam kết với Bên thụ hưởng rằng chúng tôi bảo lãnh cho Đơn vị bằng một khoản tiền là ____ [ghi rõ giá trị bằng số, bằng chữ và đồng tiền sử dụng].

Bảo lãnh này có hiệu lực trong ____ ngày, kể từ ngày ____ tháng ____ năm ____.

Theo yêu cầu của Đơn vị, chúng tôi, với tư cách là Bên bảo lãnh, cam kết sẽ thanh toán cho Bên thụ hưởng một khoản tiền là ____ [ghi rõ giá trị bằng số, bằng chữ và đồng tiền sử dụng] khi nhận được văn bản thông báo từ Bên thụ hưởng về vi phạm của Đơn vị trong các trường hợp sau đây:

1. Đơn vị rút Hồ sơ đề xuất sau thời điểm hết hạn nộp Hồ sơ đề xuất và Hồ sơ đề xuất còn hiệu lực;

2. Đơn vị không tiến hành hoặc từ chối thương thảo hợp đồng trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được thông báo mời thương thảo hợp đồng hoặc đã thương thảo hợp đồng nhưng từ chối hoặc không ký biên bản thương thảo hợp đồng, trừ trường hợp bất khả kháng theo quy định;

3. Đơn vị trúng lựa chọn không tiến hành hoặc từ chối ký kết hợp đồng trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày thông báo kết quả lựa chọn, trừ trường hợp bất khả kháng theo quy định của pháp luật;

4. Đơn vị được lựa chọn không thực hiện biện pháp bảo đảm thực hiện hợp đồng theo quy định tại Hồ sơ mời tham gia;

5. Đơn vị có hành vi vi phạm quy định khác tại Hồ sơ mời tham gia.

6. *(Trường hợp Đơn vị là liên danh) Đối với đơn vị là liên danh, trường hợp một thành viên liên danh thuộc trường hợp không được hoàn trả bảo đảm tham gia thì cả liên danh không được hoàn trả bảo đảm tham gia lựa chọn.*

Trường hợp Đơn vị trúng lựa chọn, bảo lãnh này sẽ hết hiệu lực ngay sau khi Đơn vị ký kết hợp đồng và nộp bảo lãnh thực hiện hợp đồng cho Bên thụ hưởng theo thỏa thuận trong hợp đồng đó.

Trường hợp Đơn vị không trúng lựa chọn, bảo lãnh này sẽ hết hiệu lực trong thời hạn 5 ngày làm việc kể từ ngày thông báo kết quả lựa chọn.

Bất cứ yêu cầu bồi thường nào theo bảo lãnh này đều phải được gửi đến địa chỉ chúng tôi trước hoặc trong ngày cuối cùng có hiệu lực của bảo lãnh này.

Đại diện hợp pháp của bên bảo lãnh

[ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]

Ghi chú:

(1) Các nội dung ghi theo quy định tại HSMTG.

(2) Đối với đơn vị là liên danh, tên đơn vị có thể là một trong các trường hợp sau đây:

- Tên của cả đơn vị liên danh, ví dụ đơn vị liên danh A + B tham gia lựa chọn thì tên đơn vị ghi là “Đơn vị liên danh A + B”;

- Tên của thành viên chịu trách nhiệm thực hiện bảo lãnh tham gia lựa chọn cho cả liên danh hoặc cho thành viên khác trong liên danh, ví dụ đơn vị liên danh A + B + C tham gia lựa chọn, trường hợp trong thỏa thuận liên danh phân công cho đơn vị A thực hiện bảo đảm tham gia lựa chọn cho cả liên danh thì tên đơn vị ghi là “đơn vị A (thay mặt cho đơn vị liên danh A + B + C)”, trường hợp trong thỏa thuận liên danh phân công đơn vị B thực hiện bảo đảm tham gia lựa chọn cho đơn vị B và C thì tên đơn vị ghi là “Đơn vị B (thay mặt cho đơn vị B và C)”;

- Tên của thành viên liên danh thực hiện riêng rẽ bảo lãnh tham gia lựa chọn.